

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1, 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 183/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2025,

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1974; địa chỉ: số B đường L, khối G+10, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Đoàn Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: số A đường N, khối H, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Bị đơn: Ông Đường Mạnh D, sinh năm 1980 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Chợ Ô, chân cầu N, thôn G, xã T, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Đường Mạnh D và bà Phạm Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Hoàng Thị P theo Hợp đồng vay tiền cá nhân ngày 15/8/2024 với số tiền 2.128.000.000 đồng (*Bằng chữ: hai tỉ một trăm hai mươi tám triệu đồng*), trong đó số tiền gốc là 2.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: hai tỉ đồng*), tiền lãi là 128.000.000 đồng (*Bằng chữ: một trăm hai mươi tám triệu đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn bà Hoàng Thị P tự nguyện chịu 7.280.000 đồng (*Bằng chữ: bảy triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng*), được trừ vào số tiền 36.720.000 đồng (*Bằng chữ: ba mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000780 ngày 09/12/2025 của Thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Tĩnh. Trả lại cho bà Hoàng Thị P số tiền 29.440.000 đồng (*Bằng chữ: hai mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*). Bị đơn ông Đường Mạnh D và bà Phạm Thị H tự nguyện chịu 30.000.000 đồng (*Bằng chữ: ba mươi triệu đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND KV1 – Hà Tĩnh;
- THADS KV1 – Hà Tĩnh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Đào